

Số: 27/QĐ-BBVTE

Tân Thạnh, ngày 05 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy chế làm việc của Ban Bảo vệ trẻ em xã Tân Thạnh

TRƯỞNG BAN BẢO VỆ TRẺ EM XÃ TÂN THẠNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương được Quốc Hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em ngày 15 tháng 6 năm 2004;

Căn cứ quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2024 của UBND xã Tân Thạnh về việc kiện toàn Ban Bảo vệ trẻ em xã Tân Thạnh năm 2024;

Xét đề nghị của Cán bộ Gia đình và Trẻ em xã Tân Thạnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định và Quy chế hoạt động của Ban Bảo vệ trẻ em xã Tân Thạnh năm 2024.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trưởng ban Bảo vệ trẻ em xã, thành viên Ban bảo vệ trẻ em xã có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG BAN

PCT. UBND XÃ
Lê Quốc Hải

QUY CHẾ
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN BẢO VỆ TRẺ EM XÃ TÂN THẠNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số:26/QĐ-BBVTE ngày 05/01/2024
của Ban Bảo vệ trẻ em xã Tân Thạnh)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác và chế độ làm việc của Ban Bảo vệ trẻ em xã Tân Thạnh (gọi tắt là Ban Bảo vệ trẻ em xã).

Điều 2. Nguyên tắc làm việc của Ban Bảo vệ trẻ em xã

1. Ban bảo vệ trẻ em xã làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, quyết định theo đa số.

2. Các thành viên Ban Bảo vệ trẻ em xã thực hiện nghiêm túc theo quy chế và phân công nhiệm vụ của Trưởng ban, phát huy vai trò chủ động, sáng tạo và trách nhiệm cá nhân của các thành viên Ban Bảo vệ trẻ em xã, đảm bảo hoạt động hiệu quả, góp phần thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em của xã.

Điều 3. Cơ cấu, tổ chức bộ máy

1. Ban Bảo vệ trẻ em xã được thành lập theo quy định bao gồm: 01 Trưởng ban là đồng chí Phó Chủ tịch UBND xã; 01 Phó trưởng ban là cán bộ trẻ em xã; Các thành viên là đại diện lãnh đạo ban, ngành đoàn thể có liên quan.

Chương II
NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban bảo vệ trẻ em xã

Chịu trách nhiệm chỉ đạo, điều phối và huy động nguồn lực phục vụ công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em; chỉ đạo và kiểm tra giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách và các chương trình về bảo vệ, chăm sóc trẻ em tại địa phương.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng ban, Phó trưởng ban và các thành viên Ban bảo vệ trẻ em xã

1. Trưởng ban bảo vệ trẻ em

a. Là người đứng đầu chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, HĐND, UBND xã về hoạt động của Ban.

b. Phụ trách và điều hành toàn bộ công việc của Ban. Phân công trách nhiệm cho các Phó trưởng ban, các thành viên Ban và trực tiếp chỉ đạo cơ quan Thường trực Ban.

c. Quyết định nội dung các cuộc họp, triệu tập, chủ trì các cuộc họp của Ban bảo vệ trẻ em; chỉ đạo công tác xây dựng kế hoạch; cơ chế quản lý điều hành, đề xuất các chính sách về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em của xã.

d. Chủ trì tham mưu, đề xuất với Đảng ủy, HĐND, Ủy ban nhân dân ban hành các văn bản chỉ đạo về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em trên địa bàn xã.

e. Chỉ đạo sự phối hợp hoạt động của các thành viên Ban bảo vệ trẻ em với Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức kinh tế, xã hội trong việc triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em của xã.

f. Ký các văn bản của Ban: Kế hoạch, chương trình công tác hàng năm; các báo cáo với Đảng ủy, HĐND, UBND xã.

2. Phó trưởng Ban

a. Giúp Trưởng ban điều hành tổ chức thực hiện các hoạt động thường xuyên của Ban theo chương trình, kế hoạch đề ra.

b. Thay mặt Trưởng ban Bảo vệ trẻ em công việc chung của Ban khi Trưởng ban vắng mặt hoặc được Trưởng ban ủy quyền.

c. Chủ trì phối hợp với các thành viên xây dựng kế hoạch hàng năm về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

d. Phối hợp theo dõi, đôn đốc, tổ chức, kiểm tra, giám sát về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em; giúp Trưởng ban thực hiện việc tổng hợp báo cáo, xây dựng chương trình, kế hoạch, nội dung các cuộc họp; xây dựng dự toán kinh phí hoạt động của Ban hàng năm.

3. Nhiệm vụ của các thành viên

Chủ trì, tham mưu thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em theo chức năng nhiệm vụ của ngành, đơn vị được phân công; tham gia xây dựng kế hoạch, cung cấp các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em thuộc lĩnh vực chuyên môn; báo cáo công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em theo hệ thống...

Chương III CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 7. Chế độ hội họp và thông tin, báo cáo

1. Ban bảo vệ trẻ em xã họp sơ kết 6 tháng và tổng kết năm để đánh giá tình hình thực hiện công tác BVCSTE và xây dựng kế hoạch, chương trình công tác hàng năm; có thể họp đột xuất khi Trưởng ban triệu tập.

2. Các thành viên Ban bảo vệ trẻ em xã có trách nhiệm báo với Ban bảo vệ trẻ em xã (qua cơ quan Thường trực) về các hoạt động có liên quan đến nhiệm vụ được phân công phụ trách.

- Báo cáo Quý: Trước ngày 15 tháng cuối Quý;
- Báo cáo 6 tháng: Trước ngày 15/6 hàng năm.
- Báo cáo năm: Trước ngày 15/12 hàng năm.
- Báo cáo đột xuất khi Trưởng ban yêu cầu.

3. Trên cơ sở báo cáo của các thành viên Ban bảo vệ trẻ em xã, cơ quan Thường trực tổng hợp báo cáo xã và Thị xã theo quy định.

Điều 9. Chế độ kiểm tra, giám sát

1. Hàng năm, Ban bảo vệ trẻ em xây dựng kế hoạch kiểm tra hoạt động, đánh giá kết quả chỉ đạo, triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em tại các ngành.

2. Các thành viên của Ban có trách nhiệm triển khai kế hoạch kiểm tra theo lịch được phân công và có báo cáo bằng văn bản gửi Thường trực Ban chậm nhất là 07 ngày kể từ ngày kết thúc việc kiểm tra.

3. Thường trực Ban bảo vệ trẻ em xã có trách nhiệm tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra gửi Chủ tịch UBND xã, phòng Lao động - TB&XH và theo dõi tình hình giải quyết các đề xuất, kiến nghị sau khi kiểm tra.

Điều 10. Trụ sở và con dấu

1. Thường trực Ban là Cán bộ trẻ em xã.

2. Ban Bảo vệ trẻ em sử dụng con dấu của UBND xã khi Trưởng ban - Phó chủ tịch UBND xã ký văn bản.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Các thành viên Ban Bảo vệ trẻ em có trách nhiệm thực hiện Quy chế này và các quy định hiện hành của pháp luật về công tác BVCSTE. Cơ quan Thường trực có trách nhiệm kiểm tra, theo dõi và đôn đốc thực hiện Quy chế này và các lĩnh vực được phân công.

Điều 12. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, các thành viên Ban bảo vệ trẻ em phản ánh về Trưởng ban xem xét, quyết định điều chỉnh đảm bảo phù hợp./.